

# Luc Tinh Tân Văn

## 閩新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-QUẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ.	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

Số: 528  
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BẢN LẼ MỖI SỐ: 0 \$ 10

4 Avril 1918 / 23 tháng hai / Năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
F.-H. SCHNEIDER, 182, Rue Pellérin, Saigon

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES  
Le centimètre de hauteur sur 0.066 de largeur. 1650  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.  
**BỔ CAO**  
Những lời rao sẽ việc buôn bán nếu gửi thư đến Bồn-quản thị Bồn-quản sẽ ghi cho một cái bản để giữ phần mình.

### MỤC LỤC

- BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN.
- VIỆC KHAI PHÁ ĐẤT HOANG VÀ VẤN-ĐỀ NHÂN CÔNG Ở ĐÔNG-DƯƠNG.
- HƯƠNG TRUYỀN.
- VĂN MINH LUẬN.
- THÔNG-BAO (Đông-dương).
- ĐÔNG-DƯƠNG VÀ VIỆC NHỰT-BÔN ĐU (Vấn đề Xi-Bê-ri).
- XÂY THƯỚC.
- VĂN UỐN.
- NGHĨA THƯỜNG HỢP.
- TIÊU THIỆT NHẬP-ĐỊ.
- HẠC HỌC.
- TỰ DO DIỄN ĐĂNG
- AM TÍN NGƯỜI BI TÂY
- CÁC CHƠI.
- NHÂN ĐẠM.
- THẬT THÌ BÁT MANG.
- GIÁO DỤC TỒ HẢI.
- NGUY QUÂN TỬ MẠI TỈNH THO.

### BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN

(Nos collaborateurs)

- Madame Trần-thị-Bồn. (Giadinh).  
MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợlơn).  
Võ-Sâm (Tây-ninh).  
Ly-dông-Đình (Quảng-dông).  
Nguyễn-đức-Thăng (Saigon).  
Dương-ngọc-Anh (Xoài-riêng).  
Lê-Sum. (Biển-hòa).  
Nguyễn-lân-Phát. (Điện).  
Cao-văn-Nhiều. (Đakao).  
Tiết-Cương. (Laos).  
Hồ-duy-Kiến (Trà-vinh).  
Điệp Isidore (Saigon).  
Nguyễn-tử-Giáp (Ô-môn).  
Nguyễn-văn-Đang (Lai-thiêu).  
Khởi-Đông (Vĩnh-long).

### Việc khai phá đất hoang và vấn-đề nhân công ở Đông-dương

(La colonisation des terres incultes et le problème de la main-d'œuvre en Indochine)

Của quan cai-trị P. Pasquier, đồng-tỷ phủ Toàn-quyền kiêm quan Ngoại-giao, nam chánh sự soạn ra.

(tiếp theo)

Năm 1907, ở Bắc-việt quan Công-sứ Thái-bình đã có bản vấn nạn nước mới phương kế, lấy dân lính ấy mà mở mang những đất trung du. Phương kế ấy, muốn dùng phụng tục An-nam một cách khôn khéo mà khiến việc di dân, nhà nước đã giao cho một hội đồng cứu xét nên chăng thế nào. Hội đồng ấy có quan Thống-sứ nam Sestier làm chủ. Ông Sestier có tóm cả cái phụng lựợc ấy lại một câu mà trình rằng :

« Phụng lựợc của quan Công-sứ P. mà bản hội đồng cứu xét, tổng lại mấy câu sau này :

« Lấy những dân đông đảo quá ở mấy tỉnh trung châu, như là tỉnh Thái-bình, mà đem lên khai khẩn ở miền trung du. Lấy từng họ mà đem lấy từng người, mỗi dân không đi mấy họ mà có biết một

« miệt, làm nên từng thôn, từng ấp, « mà thôn ấp ấy phải lấy tên xã « nguyên quán mà đặt cho. « Mỗi họ nên để lại chỗ nguyên « quán các ông bà già, để làm nơi « đi về, cho người di cư, nơi vọng « tưởng, và vẫn giữ được danh vi « trong quê quán. « Những thôn ấp lập ra ấy sẽ thành « ra như những đất thực dân, vẫn « có đầy liêu lạc với chỗ cũ, cũng « như là đem cái ảnh hưởng quê « hương mà đặt ở một phương khác « trong một xứ. « Bản hội đồng lãnh ý ấy mà tra « hỏi ra, thì quả trong hai Thái-bình, « có nhiều họ sẵn lòng đem nhau đi « khẩn đất xa, duy chỉ xin có hai « điều, một là xin cấp vốn cho mà « lập nên cơ ngơi, hai là cho vay « trước trong ăn mà chờ vụ gặt thứ « nhứt. »

Quan chủ hội đồng Sestier bản rằng muốn hiệp được hai cách thế ấy, nên lập một thể hiệp đồng theo luật tây như thế hội *société civile*, một bên đưng sự là làng nguyên quán có dân cho đi di cư, bên kia là cái thôn ấp mới mở ra ở chỗ khẩn thổ. Đến khi làm ăn đã thành hiệu, đồng niên được lời ba nhiều, cho nguyên quán được hưởng một phần.

Cách xếp đặt ấy là có ý để cho đến khi đất hoang đã khai khẩn được rồi cả đầy than ai của quê mới quê cũ càng ngày càng thối nát, mà ông P. tưởng không kể nào điều bằng kế ấy, để mà gây lấy chữ tin cho đến có của với bên có công. Có vậy thì mới giữ gìn được cho bên có của bỏ ra khỏi bị kẻ lặt mằm, hoặc kẻ không có kiến nhẫn tâm thiệt hại. Mà bên có công cũng nhờ đây rằng được đó, mà phải lo xa; phải quản lý nhân tình ở trong việc lợi, không có vị nhất thời cận lợi, mà bỏ mối sanh lý lâu dài. Cái hiệp đồng ấy phải có Nhà nước chứng kiến mà phải có cho đời bên cùng phải định minh tuần giữ.

Sau nữa ông Sestier lại bản rằng dân lập thôn ấp theo thể cách nào mặc lòng, đầu việc xuất vốn làm thế nào không luận, trong khi còn ở nghiệm buổi đầu và lâu năm về sau, khi thí nghiệm đã thấy thành hiệu, đã bắt được một việc thứ rồi, mà lập thử ra những thôn ấp khác như vậy, quan Thống-sứ cũng vẫn con phải cần chọn lấy một viên Pháp quan, có tên ở cách, có tài cán, có lịch duyệt riêng về việc ấy, mà lại có thành tâm môn chuyên về một cuộc khai khẩn này, để cai quản, để hằng ngày đốc thúc và giữ một phương châm cho tới mục đích. Viên Pháp quan ấy có thể gọi được là viên Thực dân đồng quản. »

(Còn nữa)

### HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

#### Một thầy cả Thiên-đạo bên Nhật nổi tiến tri

Bên nước Nhật, chỉ có thầy cả Thiên-đạo (Shintoisme) hay nổi tiến tri. Vậy từ hồi khởi chiến tranh đến giờ có nhiều thầy cả nổi tiến tri về việc chiến tranh.

Lần sau chót này có một thầy cả tên Sei-hachi Komashita ở chùa Mitahé tại Musahi nói rằng : « Giáo Âu-châu sẽ đánh tới tháng septembre 1918. Đến tháng novembre thì các nước sẽ bàn việc hòa chung rồi qua đến tháng mars năm 1919 mới tịch xung. Như đến hạn ấy mà các nước chưa thuận thì còn phải đánh nhau một năm nữa cho đến tháng mars 1920 mới giảng hòa. Cuộc hòa này được hai năm mà thôi, vì đến tháng fevrier 1921 lại nổi lên một trận giặc rất to, trong giặc này nước Nhật một mình mà chiến với ba liệt-cường khác, song chỉ đánh nhau có ba năm mà thôi. »

Thầy cả này cũng nhắc mấy lời ngài đã tiên tri về Nga-Nhật đánh nhau hồi trước và những lời tiên tri đã nói về giặc mới Tây trước đây ông nghiên rồi, nay còn lời tiên tri này cũng sẽ ứng nghiệm như vậy nữa.

#### Băng hòa xa dài hơn hết các đàng trên Địa cầu

(Le transibérien)

(Tiếp theo)

Về sự ngồi ở băng ngan qua hồ Bai-canh (Baikal).

Khi ngồi dưới cộ đi trên mặt nước đặt chỉ nghe những tiếng mõng ngựa chạy lộc-óc và tiếng quạ kêu chối-lội. Con quạ nào đây dường như tiếng ngựa sừng sừng, vì bởi lạnh lẽo khôn cùng. Ngó đến trước mặt, mông-mông mặt biển chơn trời, buồn buồn, hắt hắt, sự hãi, coi như sự chết xảy tới như thình lình. Rùa mà không chi lại, đi một vài dặm đứng lại thầy cả năm mười người ngồi cộ, rồi công ngựa kéo; tướng là họ hánh (thường khách chi, chớ không phải là máy chủ công-ô-nhe đi tu bỏ đưng giấy thép với hoặc trống vía, hoặc loại giấy, có chuông khác nào như trên đất liền).

Ở trị trước ngựa, lại có một nam người cái cộ khác, cũng là bọn công-ô-nhe, nên mới bị sự hãi.

Những quân ấy hề khi nào mà đồng thiên khởi sự nước đặt, thì quân xa đã có dười hổ rồi. Bộ hành thương khách ai muốn ăn uống chi cũng có. Quân cái băng cây, cũng giữ ý như nhà bè bên nước ta ở dười sông, nhưng mà trên mái lợp bằng ni hai ba lớp, để mà chịu đựng với sương tuyết. Có chi sung sướng cho bằng ngồi cộ

đương cơ lạnh lẽo, ghé quán ăn một miếng dôi heo, một miếng cá chiên, một miếng bánh nóng và nhậu vài hã'ly rượu mạnh!

Lúc ăn uống no say rồi, trong lòng lại ấm, ngồi cộ đi tới nửa thì trong lòng thêm thoi chí biết mệt.

Những quân ấy có để bản hiệu là :  
**A la glace ! A la glace !**  
(Quán tôi nơi nước dạn)

Liên ngày nay, đàng lòa xa « La transibérien » đã làm tôi, ngày nay chày trong quanh hồ, khỏi băng ngan qua nửa. Mùa hạ chẳng cần quá giang tàu bè, mùa đông cũng không cần đến cộ ngựa lộc.

Xem đó thì rõ đó cuộc nước người, và mình hay đưng, bởi có cộ tài-ô-tri, có công khổ, phụng chi khó thế nào cũng đầy trí mà làm nên được việc.

Nota : Kỳ sau sẽ nói về đường hòa xa bên nước Huế-Kỳ càng ngộ hơn nữa.

### Văn-minh luận

(La civilisation)

Văn minh có hai thứ Văn-minh :  
1. Âu-châu Văn minh.  
2. Á-châu Văn-minh.

Văn-minh Âu-châu gốc ở Ai-cập (Égypte) và Hy-lạp (Grèce), rồi truyền lẫn qua La-mã (Rome). Văn dân La-mã (Romain) thứ ấy chẳng khác nào nước Tân ở Trung-quốc, gồm thâu thiên hạ, từ hướng xung thiên. Nước Langsa khi ấy kêu là Gô-lô (Gaule), bị La-mã chiếm cứ, cũng như ngày nay Nam-việt là thuộc địa Langsa vậy, nhờ on day đó, chỉ nẻo mới đặng 500 năm, mới nên một nước Tối cực văn-minh.

Khi nước La-mã vì nội bực văn-hiến chi bang không còn quan phòng, cứ ló việc chọi hội xung sướng, thâu chi đặng quyền thế, năm dài quá ở trường ở ló mà ăn tiệc, đón các đôn ba chẳng phân nam nữ người thư, ăn no mà lại chộp có mùa xuân, ăn nữa. Dân già-mạn là Aryan (bà con họ nước nhà thương phụng hai tục, bên đưng bìa rừng đến đời Đế-nghiệp Xe-xa (César), chẳng khác nào Tân thất tộc bị Lưu Ban với Hạng-vô tru giết vậy. Nước Langsa như rủa mà từ đó độc lập, lần lần phát minh trở xa bấy nhiêu lần, cái tinh thần người Langsa, chi khi anh hùng, chi khi yếu thế về có, cả đời sống của họ thêm phụng nguy, đặng phải thật nết xướng tan cũng chẳng hề xao xiêng mà đổi lòng anh dũng. Bao đưng sống gió nguy hiểm trầm đặng, chớ hề động đưng quân trị. Đem tộc đưng ấy đầu có hoạn nạn thế, nào cũng chẳng sao, vì chung cuộc rồi thì sẽ sống ư tiêu-nhơn chi tánh. Bởi vậy nước Langsa mới vật được văn-minh đặng khắp





bao lâu thì con mua thêm bấy lâu.  
 Nhứt bần mà dự vào xứ Xi-bê-ri và Mãng-châu thật là sự may mắn cho thuộc địa ta, may cho ta được hưởng thái bình, may cho ta được có chỗ bán đồ thổ sản mà thu lợi.  
 Vậy thì các nhà nông phu không nên buồn nữa nữa chi; vì may mai sẽ có người đến mua lúa cho, lại mua giá cao nữa.

# TẠP TRÒ

(Variétés)

## IX Xã hội Annam (Société annamite)

### Bực tôi mọi (Esclaves)

Cái thói tôi mọi bên Thái-tây, trong đời thường có chẳng khác nào là con thú nhà, chủ nhà xử với đoàn tôi tớ còn độc ác hơn đoàn trâu bò nữa, bởi tôi tớ là người thì có trí khôn cho nên làm khi tôi tớ cưỡng lý chủ hoặc trả thù cách độc ác quá lẽ.

Còn ở các xứ khác, thì chủ đãi đưa tôi mọi hiền hơn, vì tục lệ-phương đông người làm trong họ được toàn quyền trong gia thất, thường không hay bạc đãi tôi tớ, cứ xử với nó như người tôi tớ chớ đãi ngộ việc trong nhà (serviteurs) coi như là một người trong thân, tuy không được tự do, mà cũng được hưởng sự vui chơi trong nhà chủ.

Từ đời thượng cổ thì bên phương đông đã bỏ dứt sự bạc đãi đoàn tôi tớ, không có coi mạng người bằng con thú như thói bên Âu-châu thô xua.

Bên Ấn-độ, bên Tàu, người xử ả ở với tôi tớ rất có nhân, có lập nhiều luật để bình sự tự do của đoàn tôi tớ, chỉ có người ở tôi bị án phạt mới là mất sự tự do mà thôi.

Bên nước Việt-nam khi trước còn theo thói Tàu; thì phải có án tạ mới được bắt người ở làm nô lệ, ngoài trừ lúc bắt đạo thiên chúa cách dữ tợn đời vua Minh-mạng và lúc giặc Khôi, thì không có lúc nào nước Nam bắt người ta làm tôi mọi nhiều cách độc ác như vậy.

Vi có nào sanh thói bắt con người làm tôi mọi như vậy?

Việc ả ban đầu ở tại sự bắt tù giặc số là đời thượng cổ các nước hay đánh giặc với nhau hề xử nào thua, thì nước thắng trận bắt dân xứ thua về làm trâu bò ở nhà mình, có phép đánh, có phép giết như giết con thú, ả là cái quyền riêng của người thắng trận.

Đó rồi sanh thói bắt mọi và bán mọi; bắt mọi là dùng kẻ hoặc dùng sức mạnh mà cướp giật người nào rồi đem ra khỏi xa tổ quán rồi đem bán cho kẻ khác. Những dân nào có thói bắt tù giặc làm công việc nhà mình thì tự nhiên không muốn bỏ thói ả sự thật lợi đi, như lúc đánh giặc mà không bắt được tù binh, thì quân lính bên cướp giật người về can trong xứ thua đó đem về để làm nô lệ.

Có một thứ tôi mọi khác kộ là tù khổ sai, vì phạm tội ác mà bị luật nước truất sự tự do và bắt nô làm các thứ công việc nặng nề hết sức cho rằn xứng tội ác nó.

Tục bên Thái-tây và bên phương đông cũng còn theo thói này.

Nước Nam ta xưa hay bắt người tội nhưn điển lĩnh rồi cho thú máy nơi hiểm địa cho họ ngét. Còn bên tây thì khổ sai thì bị nhốt mọi nơi khám-đường vững chắc.

Sau sẽ tiếp theo.  
 Paulus Hòa

### Mang ơn lại dâng đền ơn (La reconnaissance récompensée)

Con người hay suy kim nghiêm cố thì lòng dạ đại độ, biết thương kẻ có đức, tương tự những bức khó khăn, đầu xuống chốn cửu tuyền, danh bia tr thiên cổ

Ấy là nói chuyện mấy bức sang giàu phú hời, tu nhân, tích đức, hay cứu giúp kẻ có thân bản tiện.

Còn như mấy kẻ nghèo mà thọ ơn ai, muốn kiếp cũng chẳng quên, lòng dạ dính ninh, nhiều khi dâng thưởng.

Hãy đọc chuyện sau đây, gương lành nên bắt chước:

Tên Đê-liên kia là con của một người thợ mộc góa vợ. Lúc thân phụ qua đời, Đê-liên mới nên 10 tuổi; nhà nghèo ngặt nên đến nhờ lửa đóm, trẻ lớn khôn no dạ cậy cơm trời, áo che mình tấm tã, tấm tời, cơm đờ dĩa bữa với bữa thiếu. Gần nhà có một ông cư phủ, tân tước là Trần-kim, thấy Đê-liên cơm chẳng no lòng, lấy áo lót rồi xỏ xài. Đem về nhà nuôi dưỡng, cho học nghề nhà. Cách 6 thu, Đê-liên lên 16 tuổi.

Ngày kia Trần-kim kêu Đê-liên lại trước mặt mà rằng: « Bấy lâu con cần mẫn nghề tình, nay con mới xuất hành, lão cho con một túi bạc. Hãy đi châu lưu trong khắp phương xa, đừng làm nên cho tròn danh phận.

Đê-liên rơi lụy khôn cùng, cúi lạy ân công đời chơn tách dậm. Ngày tháng trôi đưa, đã dặng 8 năm, nghề chài đã cầm, trở nên thợ khéo. Quê cũ trở về, tìm Trần-kim thăm viếng. Rủi thay! Bóng dạng cha nuôi không thấy, mà người ăn cơm rác sum số 1 Tay lưu nước mắt đầm đìa, biết muốn thờ dâng gặp Trần-kim trả thù.

Buôn hết sức, rồi lại đau, ngày với đêm chỉ lau nước mắt.

Rồi đó, bên lòng gần chết, khai tiệm thợ mộc ra đứng đầu giải nhứt.

Sớm mai kia dặng ngời bởi hơi bức rức, bỗng nghe tin con cháu Trần-kim. Đưa thời bán kéo, bán kèm, đưa lại bán bán bán tũ. Sản đầu có người đến rủ, đến coi gia tài phát mãi của Trần-kim. Đê-liên bước càng đến thêm, thấy của cải cha nuôi hư nát. Kể thời rình binh rình bắt, người lại nhắc tù nhắc bán.

Còn một tấm hình Trần-kim chưa bán. Có kẻ muốn trả 10 quan, có người thêm 10 quan nữa. Đê-liên xen vào trong đám, cất tiếng lên xin trả trăm quan. Nói dứt lời, cháu lưu chứa chan, ôm tấm tượng than van.

khóc lóc. Trả tiền xong, đi về còn khóc, thương người ăn chi tiết nổi thương. Kề mũi hung tằm tượng trưng bùng, than và nói nhiều lời có nghĩa; Đê trọng nằm trên một cái đĩa quét lau rồi, lật trái ra coi. Một tấm vải cuốn sáo bản hồi, hơi dặng nặng dường như có của qui, Đê-liên cầm mắt thiết có ý, mở ra xem có sự ngọc rít bản hồi. Lại có tờ dy chúc, cho kẻ nào dặng lãnh phụng thờ tượng ấy.

Đê-liên thiết rất may, tiếng đồn dấy khắp cả đồng tây, cục ngọc ả dặng 10 muôn không ai bán.

Lũ con cháu Trần-kim, nghe qua chạy đi kiến tòa án, quan minh cứu Đê-liên dặng kiện.

Nhờ ngọc này, Đê-liên càng ngày càng làm giàu. Thờ tượng Trần-kim đến 90 tuổi mới tạ thế.

DIỆP ISIDORE.

## Văn Uyên

(Variété littéraire)

### LÝ TƯỞNG VÀ DANH NGÔN (Idées et proverbes)

1. — Tại mình không biết mình, nên một đời khi tưởng kẻ khác là dốt. (C'est ce qu'on s'ignore qui fait parfois passer les autres ignorants).

2. — Lòng tin cậy nó không ngăn cản sự kiểm duyệt. (La confiance n'exclut pas le contrôle).

3. — Minh rây tay của cui thì được ấm hai lần. (Scier son bois soi-même c'est se rechauffer deux fois).

4. — Vì thương mà sống, phải sống mà thương. (Il faut aimer pour vivre et vivre pour aimer).

### Hạng-vương từ-kỳ

(Tiếp theo)

Về chàng, nhà Hán có muốn cõ-xe, ta đây cũng có muốn cõ-xe vậy. Ta chẳng dốt được nhà Hán sao, là đạo-lý gì vậy? Chỉ-như người Đê-liên kia là một đứa con nhà Hán mà còn chẳng thêm, tham trước nhà Hán thay! Biết hổ mình, tự-vẹn mà thề, huống chi ta, là dặng lòng lộng, ả dụng nghiệp-bá cho nước Sở, lẽ nào đành chịu lẽ cõ-xe thay!

Nhà Hán cứ đặt ra việc ấy, là bởi có ý lấy trước, vì mà gia cho ta, có ý thưởng ta, mà đền cái họ ngày trước, là ngày ta phong cho nó, nơi đất Hán-trang vậy. Ta xin nói cho Sĩ-quân rõ việc đó; ngày trước, nhà Tần, mất một con Hươu (lộc), kẻ tranh can báo phía dấy lên. Trong khi ấy, ta nhơn-dịp dân đương buổi ghét nhà Tần, thì cũng nó, dùng đó làm rương, ra mà làm binh-khi, nếu gọi mà làm cơm-khò, đàn làm rương, để tình người ta tặng chính. Người phủ-hào đưa ra làm rương, đánh về nước Ngô, như xưa một Đê-liên, thân đất chứa chan, ôm tấm tượng than van.

hồng, đánh mới một trận, mà quân Bắc-thương thua rốc, đánh lần thứ hai, phá miếu của Tân-Đê-Long ra như đám đất-bằng. Đê-liên ra, chẳng có nước nào mà chẳng gây-dựng, oai-linh ra chẳng có người nào, mà chẳng phục. Gồm các nước Chư-hầu, thời rồng là bình của nước Sở, làm vua đất Tân-Đê-Long trong những tháng của nhà Sở trong triều hạ qui phục nước Sở, khá ngời mà dể mặt. Sau rồi lại, thấy sự thất bại nhà Hán! Chín chúng phải là lại noi lòng trời vậy sao? vậy thời, trời giúp nghiệp nhà Hán, tuy là: hầu thời Ông-liên, dật-chiến, cũng đủ mà nên công Trời hầu làm mất nước Sở, dể mà sức ta, vật-dầnly, xỏ-nón, dặng đi nữa, cũng chẳng lấy sự mạnh mà nói. Huống chi, sức mạnh của người Chung-li, chẳng kém Quan-hầu đất Hoài-âm, cái mưu của Á-phu thiết hơn người Trần-như-lữ, khiếp cho ta nghe lời nói, hay xét tới xét lui, nhưn khi thua làm công, vut đuổi ngựa Ô-chi là mới mới, há chẳng dặng cây bừa chôn, cung đình nơi đất Phong-bái, thâu quân (tàng-lực) nơi đất Đông-xã của họ Xích-lan thành ra vùn ào ào sao? nghĩ vì, có sam linh ta là một đấng số tám thước, đặng mà giao nơi tay người vương-Nhưê, và nhiều người khác nhà Hán, nhà Sở, Hưng, vong, trở cho, cũng chẳng cho, chẳng nên lý thành bại mà luận thay

Còn nữa  
 Khả trường hầu văn.  
 CAO-THIÊN-KHÁNH.

Mất con Hươu là mất nghiệp.

## Nghĩa trùng Hội

(Oeuvre tombale)

Kỳ nhóm đại hội khời đoàn (Assemblée générale constitutive) Theo như thư mời của tam vị khời đoàn, Lê-hoàng-Mưu, Trần-quang-Cô, và Nguyễn-Đình-Trí đã ấn hành trong số rồi, Ngày thứ năm 28 Mars 1918 dặng 7 giờ tối tại thư viện quan trí chức của vị các số lễ tự tại Khuyết-học-hội, số 2 đường Poulo-Condore.

Ông Lê-hoàng-Mưu bên đọc bài diễn thuyết như vậy:

Trình Viên quan,

Quý chức,

Viên quan qui chức, vì nghĩa, chẳng nề khó nhọc, nghề tình. Hiên tru dể, thật ả rất trong. Vay trước chi tộ bày sự ước, tôi xin thế mặt cho hạn đồng-chi khời-đoan, ta sự chi qui.

Chẳng đời tộ ra, cũng biết, chúng tôi thỉnh qui vị đến mà tinh thiết lập Nghĩa-trường, song trường khi, phần lập chương rồi bởi cơ nào, học ả riêng nào, mà chúng tôi theo nguyên văn vậy. Tôi xin chi:

Tục nhà ta, biết trong xã-thị, sống thâu như nhau nên hàng nói: Sống dặng nhà, thề dặng mả, làm lý. Lấy theo lời vì này mà suy, thì thấy rõ, hiểu rõ người Annam, chẳng những lo cho thân sống, mà cũng hàng lo cho thân chết, song tộ vì không hay lo chung, cứ để phần ai riêng này. Nhà giàu, hoặc nhà có đất, mới là có phần mả sẵn chớ ngày, chỉ như nhà nghèo, hoặc nhà không có đất, mới lấy đất mà làm phần mả?

Vậy mà trong các tỉnh, người ở thua, đất ruộng cũng không sao, đặng có Saigon, Chợ-lớn, và Giadinh, há phải này người ở đâu đất hẹp? Nhà có của, phần nhiều lúc một mai, còn không đất tộ mà gọi là đất, huống là nhà không có của. Bởi vậy hàng viên quan Thục-sắc các ty, các công ở Lục-châu cũng là ở Bắc-Kỳ mà đến đây, những vì chẳng may sớm thối, thân thay, năm không không dặng ả! Nếu chừ sự có đưa thân bằng có hữu ta thế, thì có thấy, có biết, đất Hoa-hương ra thế nào, chẳng cần kể nề. Có phải là chỗ sinh này chăng? Quả vậy, vì biết là sinh này, lại nhấm mắt bỏ qua, để chớ xác người xưa đầu phải vì thân người, nên dặng này chẳng thể quên sao? Tôi tưởng người ở đây, cũng phải nghĩ đến đờ, cũng phải nghĩ đến đời!

Tuy vậy mà chưa lập tìm đưa dặng mả, nếu chừ qui vị có thấy, tôi biết đến đờ này, mới thiết đau đóm cho.

« Một người ban hữu của tôi — trường khi trong chừ qui vị ngồi đây cũng có người dặng-mach với ban chẳng may tôi nói đó, song tôi xin bày danh-buổi từ lộc, tinh cũng đẽ 13 năm nay bỏ vợ góa, với một gái trẻ chừng 5 tuổi. Vì không chớ, phải gửi xác trong đất thánh-chùa. Tang an rồi, sường-phu đem con về xứ. Trường ở vậy cũng con lớn khôn, chẳng dể phải theo chông về chín suối, bỏ trẻ lại cho ông bà

# Thuộc điều kiện CANON



## BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền



nay trẻ lớn khôn, theo từng-quan nường... Chanh Thủ-bôn : Ông Nguyễn-vân Bình, Thủ-toán ngân xáng Saigon.

Phố Thủ-bôn : Ông Bùi-vân-Gio, chủ tiệm buôn. Hội viên : Quý ông ; Trần-quốc-Thời, Thư-ký tại Tòa-bộ-Chiến-lược.

Thường họ hay trộn đất Kaolin với một chút cát, phủ và hoa-cang-thạch (thứ đá này có... Cách vẽ đồ gốm. — Hoặc thoa nước thuốc

Cách bắt cá kính ngư Khi tạt chạy đến chỗ lưới rồi thì có cho bạn lên ngồi trên cột bướm

Chư qui-viên nghĩ coi, nước nhà ta, xứ sở ta, đất vườn ta, mà người ca nước có

Tiểu Thiệt Nghiệp (Petites industries)

Nghề làm đồ gốm (La Céramique)

Nghề làm đồ gốm là lấy đất sét nấu lu hủ, chén bát, lục-bình, đồ sành, đồ kiểu vắn vắn.

Đất sét mà trộn với nước thì dẻo mà nắn hình, đến lúc hầm rồi lại trở nên cứng sáng.

- 1. - Toại-thạch silice = đá lửa, vẫn cũng là một giống silice = pha lỏng là cát (sable). 2. - Cát (sable). 3. - Hoa-cang-thạch (granit, vẫn cũng bởi pha-trộn với thạch-noãn-thạch (alumine) mà thành).

Nước thuốc thoa ngoài mình chén bát ấy là làm cho nó cứng chắc nước, cho dễ coi, láng tốt, cả thay đều dọn khác cách.

- 4. - Xương đốt ra than (os calcinés). Ngươi mình chén bát, lu hủ thì có thoa một lớp nước thuốc tùy môn mà dùng: 1. - Thuốc tráng sành (email sau sẽ chỉ cách dọn nước thuốc này).

Đồ gốm thường là lu hủ, chậu vĩa, bình... Cách làm gạch ngói thường khi chưa phơi cũng có thấy, họ lấy đất sét thường trộn với nước mà nắn, tỳm bô ra các vật thảo mộc

Nước thuốc thoa ngoài mặt đất sét và cát. (vì hồng-dơn là cát chi) trộn với nước làm sét... C. - Đồ sành đồ sứ (Porcelaine = Bạch-né đảo-khí) — Đồ sành khác xa đồ gốm trước

BẠCH HỌC (Science naturelle)

Kinh ngư (Baleine - Cachalot)

Kinh ngư có hai thứ là cá ông, cá voi, miệng mõm khác hơn các thứ cá voi. Hàm trên cá ông (baleine) tương tự lưỡng thúy còn cá voi thì háng gần, sắp háng như răng lược cây.

Các nhà hạ bạc đi tìm cá ông mà bắt lấy mỡ và răng. Cá ông nào đã sống 20 thước, cân nặng 78.400 kilos thì lấy được 33.000 kilos mỡ, nếu lại được 27.000 kilos dầu, bộ răng nó cân 1700 kilos.

Tuy cá ông bị đờng ấy mà nhà hạ bạc đi tìm lại vì một ngày /loại cá ông càng bớt dần... Cá voi có hai thứ long đien hương : một thứ kêu là Ambregris là khối đờm và phân, một thứ là tinh cá ông

Chứng-mộc (Camphrie)

Chứng-mộc là cây long-nô hay mọc ở bên Trung-quốc, bên Nhật-hôn, bên sumatra và ở Cù-lao-la Sonde.

Nước sédativ để trừ nước đậu đỏ làm bằng băng-phấn trộn với rượu và bang-sa (Ammoniaque = nước đại quí). Vì mùi nó nồng nên thiên

Con Bàn-mu, Ban-miêu (Cathprie)

Hình thù con trông giống con muỗi đôn sóc hình thù con má giống con bửa cuối, bề dài con má đo được 1 thước 8 ly.

Thước-gỗ chưa vắn hiệu GI



Có một mình hãng Denis Frères trứ thước này mà thôi.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon. Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm.

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.

Phó Hội-trưởng : Ông Nguyễn-vân-Tâm, Tam-Tòa Tri-huyền hạo ở Pierre Chung

Chánh Tư-Vấn : Ông Lê-quang-Giáp, Phó toán Phòng quan Chiếu-khê Gigan Papin.

Hội-trưởng : Ông Hồ-vân-Khôi, Hội-Đông Thành phố Saigon.



gư  
rời thì  
cột bướm  
kinh lên  
đồng biển  
động hồ  
ao phụng,  
cột giấy  
n, người  
cá bị lao  
mà chạy  
t-lập và  
một hồi  
trc mà thờ  
một lau  
n khi nó  
đùng búa  
n kéo lái  
ràng, lái  
c, còn bao  
n. Ràng  
đoi, cùng  
l làm ngà  
p v.v.  
G-PHU

không ăn uống chi cả, qua xuân đủ  
lông cánh ở trong ở ong bay ra. Chả  
khác nào tu hú gọi trong ở qua.  
Con ban miêu ở xứ Et-banh bề dài 2 tấc  
minh xanh biếc láng chói ửng vàng.  
Con ban-miêu mai đề trắng ở dưới  
đất, chừng trứng nở thì sùng con leo  
lên ở ong mà trú ngụ, thường khi  
đu lông cánh thì hay đậu trên cây  
mà ăn lá. Thiên hạ bắt nó tăn ra bốt  
mà làm thuốc. Sớm mai nó hãy còn  
ngủ, họ đến rung cây cho nó té xuống  
đất mà lượm, tay phải mang bao,  
chớ không nên nắm bằng tay trơn, đem  
về giết chết xông giấm sôi rồi phơi  
khô bỏ vào vỏ dầy vào nếp kín mà để  
đánh làm thuốc hoặc bỏ cho máu mau  
chảy lưu. Họ nói giết nó lấy làm  
thuốc rượu trắng kiện hay lắm.

DUNG-PHU.

Con Ve (Cigale)

Con ve chứ nho kêu là *Thoàn*,  
minh đỏ bề dài 6 phân, cánh vô trong  
như phaly, con trống đêm ngày kích  
cổ, tiếng nghe rang rang điếc tai. ở  
dưới đá vẫn trời sanh có một cái trống,  
2 mặt bằng da khô, mặt lồi ra ngoài,  
có như 1 sợi gân chạy vào lòng trống,  
hễ gân cử động thì trống kêu *ve ve!*  
Còn con ve mái thì cầm, cứ nín làm  
thình để nghe ve được làm *Nê-hoanh*,  
vẫn hay gọi trống trong vô cây. Đùng  
kỳ ve con nỏ, sục xuống gốc cây mà  
chun vào đất làm sùng, nút rễ cây  
mà biến hóa (ở giồng ông-Tổ có  
nhiều, đến mùa thiên hạ hay đến đó  
mà ăn ve non). Các chú lấy xác ve  
lột mà làm thuốc. Trong truyện *Tau*  
có nói cái kẻ *Kim-thoàn-thác-xác* là  
bất người khác thế cho vua đặng đổi  
giặc, kẻ ấy tiếng nôm kêu là *ve lột lột*.

CAO-THO-HUNG.

# TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune libre)

*Bản-quan mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gửi  
tôi, bài nào hay hoặc biệt-kiến mà đáng vào cho chữ đồng-báo nghị luận,  
trước là thêm thú vị, sau thì để các bậc nho văn vì có đều hay ý lạ muốn tổ  
cho đồng báo xem biết.*

*Song phàm những lời đăng ở mục này, trách nhiệm đã có người kỳ lân  
Bản-quan không đặng.*

**Trại khốn tim vớ thợ đồng. Gái  
ngoan tìm chồng giữa đám ba  
quần.**

Các tiên giác mà vì câu này là có  
ý nói: thường muốn biết ai có tài  
có đức thì hãy đến chốn đó hội, hội  
hàm mà xem thì mới rõ, chớ ở nhà  
thường ai cũng nói lời vớ vờ con tôi  
tờ, chả khác nào thầy pháp râu hoe,  
cường ra đến chỗ công, mà tuận  
việc công, mới rõ trường đoán thì  
phì.

Mới đây tôi có được giấy mời đi  
nhóm hội buôn bán, tôi đến nghe  
chơi thì thấy một ông ngồi giữa  
đứng dậy mà nói rằng: Công các  
chàng tôi lo lập hội này thì tôi đây  
phải lãnh phần hội-chủ, còn 2 ông  
đây lãnh phần phụ hội, ông này lãnh  
phần tử, như ai bằng lòng vậy  
thì hãy gơ tay lên. Thì trong con ấy  
có vài ba chục người đến nhóm cứ  
ngồi điềm nhiên, chỉ có 1 ông gơ  
tay thôi! *Elu à l'unanimité avec une  
seule voix!*

Các ông điềm nhiên ấy muốn hỏi  
mà sợ mịch lòng. Hỏi đến chi?

Hỏi chớ ông muốn lập cái chi anh  
em tôi chưa rõ, sao không đọc điều  
lệ, diên thuyết, giải nghĩa cho rành,  
rồi mới lo công cử hội *Lam-thời*  
*Phái-viên* (Comité provisoire), chớ  
phép chi mà tự xưng là *Hội-chủ*.  
Phần ông công các thì nào có ai phụ,  
nhưng theo phép làm sĩ thì mình phải  
khiêm nhường, hễ mình có tài có  
đức, lựa là phải tự tôn vậy sao?

*Tôi thuật lại đây vùng nhờ người  
Cấp-Ám mà tức cười: Vua Võ-đế  
muốn chiêu mộ gia, người *Cấp-ám*  
bên nói: « *Diên-hà* nói đa đức, nhì  
ngoại thì nhân nghĩa, nại hà hiệu  
*Đường* ngụ chí tri hò? *Lông* ông  
nhiều tham lam, mà ngoài mặt *Lam*  
*nhân* nghĩa, tri, thì sao muốn bắt  
chước *chánh* sách nhà *Đường*, nhà  
*Ngu?**

Một người đi nhóm.

## ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY

(Les nouvelles de ceux qui sont parits)

**Lính Annam tại trận tiền**  
(Rút trong báo *Avenir du Tonkin*)  
Gđ quartier général ngày 16 octobre 1917.

Quan đống *Hirschauer* cai đạo  
binh thứ (9e corps d'armée) gửi cho  
quan tư *Ecker* cai toán thứ 11e đạo  
binh Đông dương (Annam):

Lúc bấy giờ đạo binh của ông rút  
ra khỏi đường trận, nên tôi gởi tờ vì  
bằng này cho ông rằng, tôi hết sức  
bằng lòng cho toán quân ấy thật rất  
nên giới dâng siêng năng gan dõm  
từ lúc ra trận cho đến khi hồi trại  
Hết thấy các sắc quân về đạo binh  
của tôi đây lấy lam khien ngợi cho  
đạo binh annam ấy.

Cách ăn mặc đều cỡ chi, thái rất  
nên xứng đáng. Cũng nhớ các quan  
và chức việc tập rèn hết lòng nên  
mới được vậy.

Tôi lấy làm hân hạnh mà thấy  
việc của họ làm. Vậy tôi ban tờ này  
để mà khen ngợi công lao của họ.  
Ký tên: *HIRSCHAUER*.

đồng Annam ta kể ở trại tiền  
đang tung hoành dành phần sống  
thác cùng Đức tặc, kể lại ở các trại  
xương lo phần thuốc đạn, còn ở đây  
lại giúp tiền bạc, ấy có phải kẻ giúp  
của người lại giúp công, thì chừng  
binh định được Đức quốc rồi, thì  
chừng ấy mẹ nước ta cũng chẳng có  
lẽ mà chông năm tay chúng ta mà  
đắc vào chông danh dừ rở ràng.

Tôi đây là kẻ tiểu nonh không  
đang chi mà đến cho giúp mặt ông  
*Tân-Dân* (tướng ông cũng là người  
annam vô dân tây) mà hỏi ông  
một điều:

Sao ông lại đem da họ hỏi cùng  
người bản xứ vậy.

Trong thế ông sợ nhà nước rộng  
rãi cho nhập tịch *Langsa* hết thấy  
*Annam*, rồi thẳng bởi của ông cũng  
sẽ đồng đảng như ông vậy, sao?

Theo ý tôi tưởng nếu ông nghĩ vậy  
rất sai, rất lầm:

Thằng tôi tờ ông mà đồng đảng  
như ông, là vì nó cũng là một thứ  
da như ông vậy, cũng một nước với  
ông vậy, nào có phải là mọi rợ chi  
mà ông phòng khi đề nó, mà đầu  
cho mọi rợ đi nữa thì cũng phải  
thương chúng nó là đồng loại mới  
phải, chỉ như đưa tôi tờ ông mà  
phải chịu luy ông là vì chúng nó  
không học thức, nên phải chịu trùm  
bề cực khổ, chớ nếu nó có đủ sức  
mà ăn học cho đúng bực, thì cũng  
sẽ được làm ông kia ông nó vậy mà.

Tôi tưởng cũng có hiểm ông sức  
học hơn tài huân sức lấy đến bằng  
cấp tốt bực thông thái mà con cái  
họ còn không biết một chữ *Langsa*  
kia thì lại sao?

Kia như bên *Mẫu-quốc* là nơi có lẽ  
ông cũng có thấy nhiều kẻ con dốt  
nát, phải làm công việc nặng nề  
thay, huống chi là dân nước mình  
mới từng quyền *Mẫu-quốc* chưa được  
trăm năm mà nếu ăn học hết như  
ông vậy thì ai là tờ, ai là thầy.

Vậy chớ các quan *Langsa* có sấm  
nó lệ *Langsa*, tôi tờ *langsa* rồi sao  
đó, hại chi chỗ đó, tuy là đồng  
quyền mà sức học không đồng,  
quyền lợi trong như mà tài đức bất  
trùng như, thì hệ gì ông à!

CỰ DAN KÝ.

## CUỘC CHƠI

(Jeux et Récréations)

**THAI**  
Số 1 - Mấy năm đèn sách công  
phu, Ngày nay kim bãng ngàn thu  
tên đẽ.

Khuyết như tr



Thử rượu **LE DUBONNET** này thiết là ngon, nội tử rượu  
của chủ tôi, không có thứ nào bì kịp!

## Maison Quang-Huy

32, Rue Amiral Courbet Saigon

Có bán trả **Mộng tiên** bó A-phiên  
hay lắm, có muốn người bỏ được  
rồi: 1 \$60 1 hộp

Trà Huế tinh anh:

Thư thượng hạng, một yến...	2500
Thư nhất hạng, một yến...	1500
Thư nhì hạng, một yến...	1200
Trà Ninh thái	0600
Ớp sen...	0400

## NHÀN ĐÀM

(Propos oisif)

Báo ứng thăm tặc

*Giáp*, *Át*, là anh em bạn thiết với nhau,  
mà *Giáp* thì lành lợi, còn *Át* lại thật thà.  
Ngày kia *Át* đi đường lượm được một  
cái giấy bạc năm đồng; của ai bỏ rớt,  
*Át* đương cầm số sẽ coi. Kế đầu *Giáp* đi  
lại gặp mới hỏi: giấy thi mà anh cầm lo  
lẽ đó anh? *Át* trả lời: tôi mới lượm  
được cái giấy bạc năm đồng của ai làm  
rớt đây. *Giáp* nghe liền nói rằng: *Hỡi!*  
*Mai* đứ không! *Hỡi* sớm mai tôi đi chợ  
có bộ theo cái giấy bạc 5000 trong túi đó  
đặng mua đồ, tôi đến tiệm mua đồ rồi,  
thò tay vô túi lấy bạc trả/thì tôi mới thấy  
mà cái giấy. Tôi sợ nhớ lại, khi này  
tôi có thò tay vô túi lấy thuốc thì sợ  
rớt mất theo đợc đưng đưng lúc đó  
chàng! Nên tôi lật đật trở lại tiệm đây;  
*Máy* đầu anh lượm được. Vậy anh đưa  
lại cho tôi, *Át* tưởng tình anh em thật  
vậy, mới trao lại cho anh *Giáp*. Rồi đó  
*Giáp* là bộ tử giả *Át* mà đi trở lại chợ.  
Khi đi thăm tưởng rằng: *Minh* kiem  
chuyên nói dối nó mà được 5 đồng bạc  
thiệt may quá, mới lấy cái giấy ra, và đi  
và số sẽ coi, những mừng vui me, không  
phòng dưng chun vấp cục sỏi té sấp anh  
ta xuống đất sếp sòng mũi, máu chảy ra  
lại lằng. Từ ấy *Giáp* trở về nhà chạy  
thuốc thang hơn một năm, đã tốn hao  
thêm nữa mà bệnh không lành, cứ chảy  
máu mũi hoài, làm cho anh tá chạng chạng  
ôm o gáy mòn. Đến sau anh *Giáp* cũng  
vì chửng bệnh ấy mà phải chết.

Ấy đó con người ta ở đời hề tham  
thì tham; của người ta mà kiem đều vào  
trả lỵ làm của mình, cũng bởi lòng  
người chẳng tốt, nên sự báo ứng rất mau  
lẹ như vậy, hèn chi người xra có nói  
rằng: (Nhơn vị tài trí, Điều vị thực vọng)  
nghĩ chàng sai lầm.



Thì rằng :

Tâm lòng ngay thật hiêm người thương ;  
Quen thói tham lam mặc họ ương .  
Vi của mà hư vì của mà quý ;  
Bồ khi nếm mất, bồ khi thương .  
Tràng-bàng TƯỜNG-QUANG-TIÊN .

### THẬT THÌ BÁT MẠNG

(Sept cadavres et huit morts)  
LY-DÔNG-BÌNH phiên dịch.  
(Tiếp theo)

Vân Mã-bán-Tiên, hiệu là Toàn-xiêng-Thạch hay biết việc quá khứ vị lai, lại hay hương sự trong số mang con người, nên thiên hạ truyền ngôn nhau mà đến rước luôn luôn, không hề có giờ rảnh, như khách ghé nói tự sự thì Bán-Tiên rưng rưng đi vào trong làng định hướng cho thân chủ, Tôn-không nghe nói biết ý liền thưng rằng : Xin Tiên-sanh chỉ má, việc định hướng đời qua bữa khác cũng được, mới thấy chịu phiền đến làng Bám-xương và đi và về chừng vài ngày mà được 5 lượng bạc công.

Như thế thì cháu cũng nên đi rước ông một chuyến coi nhân lực ra thế nào. Quí-hưng bèn chịu, giao tiền lộ-phí cho cậu đi rước Mã-bán-Tiên, Tôn-không liền quây gói lên đường. Khi Tôn-không đến nơi nói tự sự thì Bán-Tiên rưng rưng đi vào trong làng định hướng cho thân chủ, Tôn-không nghe nói biết ý liền thưng rằng : Xin Tiên-sanh chỉ má, việc định hướng đời qua bữa khác cũng được, mới thấy chịu phiền đến làng Bám-xương và đi và về chừng vài ngày mà được 5 lượng bạc công.

Bán-tiên nghe nói như vậy vui lắm mà hỏi còn làm bộ dự dự, Tôn-không biết ý bèn lấy ra 1 lượng bạc trao cho Bán-tiên làm của

lễ tiền-dàng Bán-tiên thâu bạc, cảm tạ rồi ra đi theo Tôn-không đến tiệm Tam-đức. Quí-hưng nghe nói chạy ra hoan nghinh đem vào nhà đãi dần trong nhà rồi cùng nhau ngồi thuyên về trong nhà quê cho thấy xem các nơi đương trách, xem rồi Bán-tiên mới đoán rằng : « Tôi chiêm xem quí-phủ, phía trước và phía sau đều cao, còn chính giữa thì thấp, cuộc đất rất tốt phải là chỗ hưng long phát tích. Quí-hưng rằng : Tiên-sanh cho dự, song là tôi muốn đắc Tiên-sanh xem mồ mã coi phong thủy thế nào ?

Bán-tiếp nói : Phải.  
Rồi cùng nhau ra mộ thì Bán-tiên mới nói rằng : Bắp chưa phải đất cỏ rừng. Quí-hưng hỏi : Vậy chớ ở đâu có rừng ? - Vẫn tiếng thì nói có rừng mà rơm mà tã để thì được sao, vì có khi thế giới hóa vô cùng, nên cần mình con rơm hay hiện, hay ẩn, hay to, hay nhỏ.

— Thầy làm ơn tìm đùm cho tôi được chăng ?  
— Việc này không khó.  
(Sau sẽ tiếp theo)

### GAO DU TỬ HẢI

(Voyages autour du monde)  
(Tiếp theo)

Thục nay, tưởng có một nước Annam là ăn trầu nhiều hơn hết, té ra khách-trừ, Că-lì, Bà-lai-giơ và Bi-năng ăn trầu bằng mùng annam nữa. Nhưng rơm mà còn cau lăm vung dư nhiều, chớ qua nước Xiêm, Cao-mên và Rach-giá mà bán.

học chữ, la-om-sòm không khác chi ở chợ đông.  
Khách-trừ ở tại Bi-năng theo đạo thiên-đem chia dư muốn, phần nhiều là dân Că-lì giữ đạo chính-chánh hơn hết.  
Chẳng có chi vui cho bằng gặp một đám đánh lộn khách-trừ và Bà-lai-giơ. Dân Bà-lai-giơ hay nói, mà mỗi lần có đâu chi xích mích với khách-trừ, thì họ tịch giận ngó như cộp-ống mình, uống mỳ, uống rượu, uống nước treo-treo. Hễ khách-trừ đánh lộn với Bà-lai, thì có dân Că-lì binh Bà-lai. Nhiều khi như đám giặc nhỏ, nhà nước Ang-lê phải sứ-sống thân-công trên pháp đài xuống, mà bản mào tử, thì mới ra đàm phán lộn ; bằng không, phố xá tan hoang hết.

Các nẻo đường tại thành Bi-năng (Binang) chật hẹp lắm ; nhà cửa dính dầy ít cất lâu. Có đó nhà thờ, chùa miếu đủ các thứ đạo. Những nhà cửa rộng lớn của khách-trừ phần nhiều cất ngoài thành phố ; có vườn tược cây trái đủ thứ ! Nhứt là dừa trồng chặt đất ; mỗi gốc dừa đều có trồng thơm ở dưới.

Củ-la-o Bi-năng buổi trước rừng rú sầm nhờ khách-trừ đến ở, khai phá, bấy giờ hết rừng, thành ra đồng ruộng cả thảy. Vườn tược trồng trầu, cau, thơm, măng-cục, mía, ca-cao để làm Sô-cô-la, vãn vãn...

Còn như trên núi cao, lại thấy khách-trừ trồng đủ thứ cải, rau như bôn Au-châu. Có một thứ cây kều là Co-du-đô (Kedoudo), trái nhỏ mà ngon ngọt như trái giá, thường có bộ râu xanh ăn đặt cây. Dưới chân núi, khách-trừ làm lều thán, chất đống kiếng đồng no cao như núi. Có nhiều cây lớn, cao đến 50 thước Langsa ; đường lên các hòn núi đất quanh-quèo đẹp tốt lắm. Trên mấy hòn

núi cao, có thứ đàn rừng kều là Xa-ke (Sakeys), Bà-lai gọi là con Giã-nhơn ; thật là người ta đời xưa chẳng sai, ở theo gốc cây ăn hột cây, chớ không ở nhà cửa chi hết, ăn trái cây, lá cây và thịt sống luôn luôn. Ở từ đoàn từ lữ, 5, 10 người. Hễ thấy người ta dưới đất bằng lên, thì sợ hãi lắm, chạy trốn không dám ra. Bà-lai một hai khi đi đường trên đất rừng ấy, đem mủ caoutchouc xuống đất thục lủ.  
Có hai cái đòng đả kều là Cô-lu-a, Cô-lu-ang (Klonat, Klouang). Muốn đi vào trong đòng ấy mà chơi, phải cầm đuốc, ngó lên trên, thấy chim yến làm ổ không biết bao nhiêu ! Khách-trừ có mua thúi của nhà nước Ang-lê đặng lấy yến sào mà bán.  
(Sau sẽ tiếp theo)  
DIỆP-LAI-ĐORE.

ROYAUME TONI-KOLA SECRETARIAT là quyền rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất bổ và thanh.

Hãy đi bôn hũa thiết minh một ly  
TONI KOLA  
Mình bôn hũa thiết minh một ly.

Nhà DENIS FRÈRES tại Saigon rao rằng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu của các hãng rất kỳ cao, bằng sáng lòng gỏi bôn gỏi và mầu rượu cho không mất là phải có xin thì đặng.

### Nhà Lefranc và Công-ty ở PARIS

LÀM MÀU VERNIS VÀ MỰC IN  
Hàng DENIS FRÈRES,  
một mình đại lý  
cả Đông-dương

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MÀU LẮM ! MÀ BẮT KỸ CANG TIỆM MÀY  
NGUYỄN-HỮU-SANH  
ở gần gác xe lửa Cầu-long-lân

Máy đủ các kiểu áo-xiêm quần, dặt, và y-phục Âu-châu (paleto) theo thời thế.  
Có bán sẵn, vải-bò, to-Lua, kiểu may bông-lạc. Lược-lông Bắc, Cầm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bôn, các màu sắc.  
Vấn, Nho, Xuyên, Lạnh, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng; thật tốt !

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vãn vãn !!!  
Nếu chư-quí-vì, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết thơ để :

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,  
110, Quai de Belgique Cầu-long-lân,  
SAIGON.

### A. FRASSETO

Généraliste civil. — 100, rue Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs  
Bons appointements

PRI SING YEU PHAP  
(SAIGON)

Cứu vì muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ít bị không đáng tiền, thì hãy mua rượu RUM MASA là rượu thiên hạ rất chuộng và lợi tức ! hơn các thứ rượu khác.  
Nếu coi cho kỹ kẻo làm thế giả, hãy nói cho phải, cái về số đôn nhân trang.

Có bán trong các tiệm hàng xén

# NGUY QUÂN TỬ MẠI TÌNH THƠ

(Un vieux imposteur vendant des lettres d'amour)

(ROMAN DE M. HUYNH-QUAN-HUỆ)  
DE CHUỖN

(Tiếp theo)  
V

Xây có tiếng là dầy lên rằng cây cột buồm cái gãy, nếu hai cây bại bên công muốn gãy thì thủ chẳng khỏi úp xuống biển, may là chỉ có xuống nang xuống nang mà cứu sanh linh.

Trong buồng cả ba nhìn lại coi quả nhiên như lời ; anh em họ Trịnh lúc thấy chết trước mặt quên phứt việc cứu hạn, lo kiếm thế mà ra cho khỏi bị chết đuối.

Trong cơn linh quỳnh ngọc chợt lại thấy Từ Lộc ngồi bình an trên giường chẳng chút động đung.

Anh em họ Trịnh khen thầm rằng : thiết nên trang quân tử, quả nhiên không hủy thì tham sanh.

Luồng kều Từ Lộc mà nói : tới đời này công tử eoa ngồi đó mà chờ chết sao ?

Từ Lộc cười mà nói rằng : Trời đã khiến ta chết chung với hai người đặng cho rõ đầu oan khốc của ta đó.

Hồ nói : chúng ta không phải hỏy từ song chết như vậy cũng nên chúng cho hết sức rồi hề chết, vậy cây công tử háy ra sức mà phụ lực với anh em ta, phần phải quấy mai sau khỏi dặt sẽ bi.

Từ Lộc nghe lọt vào tai mới khiên anh em họ Trịnh ra sức xoi lưng lưng tàu, quả nhiên tàu càng nặng càng hạ xuống nước, thì bọn n cướp phải bỏ của kiếm đảng mà tị nạn.

Ba người coi chừng nước lên tới đầu, mới mở cửa lối lên mũi tàu.

Nhắc lại khi bỏ của qua quan ngự sử tên là Kéo, trả tị nạn về trong bọn bạn tàu của họ Trịnh tới nay, thường ngày đến

trình coi quả nhiên anh em họ Trịnh quyết giết Từ công tử, nên trong lòng bối rối, lại thấy bọn bạn tàu bán soạn mà thì chủ đoán tàu, nên khi thấy anh em họ Trịnh xuống buồng dưới, trên này Kéo đốc sức cho bọn n cướp phá cửa buồng mà thì anh em họ Trịnh. Song thấy Lương Hồ, cả hai đến lưng anh đã thì hai đứa ăn cướp nhảy vô buồng. Kéo tỏ mặt thấy công tử còn bình an, lòng mừng khiếp khởi, tuốt lên đôn cây cột buồm cái làm cho tàu nghiêng, rồi la hoảng lên, kêu kễ ầy họ Từ một khối tay họ Trịnh.

Đương cơn bối rối Kéo đoạt một mình một chiếc xuống nang treo theo bên tàu, chừng thấy ba người trong buồng ra được bên rước qua xuống, dứt giây cho trôi theo dòng nước.

Cả ba cũng không biết vì ý nào mà trong cơn hoạn nạn lại gặp người thì ân, song đã đuối sức, bỏ người qua xuống năm dài nói không ra tiếng, lấy tay ra đầu chỉ chỏ rằng cảm ơn đức người mà thôi.

Xuống trôi theo dòng nước một ba ngày đêm mà không thấy bờ đất, trời, phân đôi phần nắng, trời lại mưa, thêm sóng đánh bờ trên đầu, người ở trên xuống không khác nào ở dưới nước, có một đầu không chìm mà thôi.

Bốn người đã đuối tướng là hai trai, may đầu tàu quan ngự sử vớt ra, hỏi bạn đem bốn người lên tàu, đợi chờ họ rồi cay miệng đó cháo trộn ba ngày mới lại tỉnh.

Hỏi ra Kéo bảm hết tự sự trước sau, quan Ngự sử mới tỏ anh em họ Trịnh làm hung gặp dữ.

VI  
Cha vậy con trấ

Nói về tàu quan Ngự sử về đến bến, cho anh em họ Trịnh lên, Luồng Hồ cầm tay quan Ngự sử, quan Ngự sử từ giả và nói rằng : Người sanh trong cõi trần ai gặp cơn sanh linh đó thán, cứu thân là lẽ thường, có chi mà hai anh em cầm

Hai anh em họ Trịnh về đến nhà, buồn bã đóng cửa cả ngày không ai thấy mặt, nhiều khi anh em nhìn nhau hồi lâu rồi chắc lưỡi lắc đầu.

Ngày kia trở lại nhà, anh em họ Trịnh trong nhà nghe ngoài ngõ có tiếng người lao xao, bước ra xem thấy tới tế trong nhà xúm nhau một đám, hỏi ra mới rõ là có một nàng măng nguyệt hát kỳ trước ngõ, tới tế trong nhà xúm nhau xa đôi nàng ầy.

Nàng đi không đặng bên lấy lực, xin là m phước cho nhờ một giây phút rồi sẽ đời chơn.

Luồng Hồ thấy vậy cũng động lòng hỏi thì gái đỡ xác nàng ầy ra nhà sau cho kín đáo.

Đền khuya anh em đương ngủ phứt có đứa tới tế trong nhà gõ cửa làm rống nàng ầy mẹ sáng sẽ chụy không thâu đêm dài.

Anh em họ Trịnh bối rối, hồi trẻ chạy rước thầy, chẳng ngờ thấy vừa đến thì nàng ầy tỉnh giấc, lại gặp người mới hai cậu xuống cho mình trôi chọt oan gia.

Hai anh em Luồng Hồ theo lão thầy xuống tới, cho người hỏi trước có vô phùng dạng chăng.

Bên kia bà người bước vô gần nàng ầy, coi kỹ lại mới biết là nàng Trần Khoa.

Nàng Trần Khoa không nhận ai nhà họ Trịnh, khi trước mẹ Trần Khoa ở vú mà nuôi Luồng Hồ, tới khi anh em lớn lên người mới qua đời.

Nàng Trần Khoa tuy là con nhà nghèo khổ sống nhan sắc không kém.

Bời cố ầy nên trong làng hay nói chuyện với mẹ Trần Khoa rằng mẹ cũ sanh con tiền, có kẻ lại nói mua thầy Tô Nga phải nhập được mà tám trong bụi say, vì cha Trần Khoa cắt chời ở dưới đầm sậy.

Sở là Trần Khoa khi được mệnh làm hay ra vô nhà họ Trịnh.

Tình ông khi ầy góa vợ, lại muốn đem n huy đào từ, dụng tiền bạc ép liễu nãi huê.

HUÊ. (Còn nữa)



THUỐC LÀ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cở họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đường ra, đưng đóc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VÂN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐINH HOANG LƯƠNG  
và được ủy quyền tại thành phố  
Paris năm 1883 và 1900

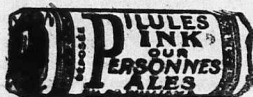
Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án  
Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp  
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mê-day, 119 cái bằng vàng, 133 cái bằng Danh-dự.  
62 lần được đánh Ngoại-hạng  
Chủ lãnh trưng ban là: { Ở Toulouse, Bt de Strasbourg, số 72-74  
J.Z. Paulhac } Ở Paris, Rue Béranger, số 21.  
Lãnh trưng ban tại } BOY LANDRY } Ở 19 đường Bonnard, Saigon.  
Đồng-đương là ông } } Ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ  
Hoàn-kiểm ngay gốc Đờ Hà-nội).

ĐƯỢC ĐINH HOANG LƯƠNG  
và được ủy quyền tại thành phố  
Paris năm 1883 và 1900

Ai là chàng biết Giấy vân thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng hồn-biệt đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HỘ THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lại là tránh mất thuốc ngon.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mĩnh nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cân máu. Tuy đã 20 năm nay thì thuốc này có danh trong trao ngoài quận mĩnh lòng, mà cái sự nó bổ cân coi với ít người chưa rõ, cho việc bổ huyết bổ cân đưng giờ chỉ hai.

Đời này là đời thiếu-mang đưng chơn tâm ăn lực-bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi vậy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những hườn bị chũu hư hạ thể được trở nên khỏe-cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: bởi đấng thầy thuốc đẽo chế thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đưng mà tự chuyễn tự trị; đưng có ngày nào vương mang bệnh họa sẽ mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiem thuốc có bán, có trữ tiem thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CÁN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA Tại chợ Lái-thiền, đường Abattoir

Trại tôi đưng toàn cầm-lai, trái, gõ đưng các mon theo kiểu kim thời.  
mặc cầm-thạch, thanh cần hay không  
mặc gõ liền bốn kiểu  
mặc cầm thạch, thanh cần hay không  
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.  
Bán hầu 12 trụ, bán rượu, bán Salon, bán viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.  
Qui ông muốn đặt xin gửi kiểu hay á đến tại nhà tôi mua mà đẽ cở sáng.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tàn-Vân.  
1º Ngop-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40)  
2º Tiền-cân-báo-hậu thứ 8. 0 30  
3º Tường Lục-vân-Tiên... 0 30



Đẹp tài nước Langsa.  
Đang sửa thường hàng trong hoàn cầu, vẫn vẫn cũ.  
Sức khỏe, Mạnh mẽ, vẫn vẫn.  
Sửa đất Normand hiệu La petite fermière đưng tại tỉnh Normand đẽ trong Đờ Val-lée de Bray đưng một sách rất kỹ càng, tự làm ra đẽ mà tinh chĩt hĩy còn từ thũy nay có danh, sanh sáng sửa thường hũy và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc vãn này đẽt 0 mà lại chắc, độn cho người biết thũ thuốc đưng. ?

Xin hỏi hiệu tại hàng Berthet, Chaprière và Công-ty.

Hệ thũ rời thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH. - Hũt nỏ chẳng hề khỏe nỏ, mĩnh làm cho khỏe cả con người.  
Phải nỏi cho có cái ký tên và đẽu hũt nỏ thũ nỏ là đẽu trên.

TABACS ET CIGARETTES JUAN BASTOS

烟 絲 以 及 烟 枝

烟 絲 以 及 烟 枝

BERNETH, CHARIERE & SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-hon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau đây:

Một là « Toni Kola Secrestat ».  
Hai là : Saint Raphaël Ducois.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đẽ rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :  
Rượu chĩc trắng và chĩc đỏ trong thùng và chĩc ra ve.  
Rượu Champagnes : Vvc Clicquot-Ponsardin.  
Roederer.  
Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier.  
Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kũu là :

vielle Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.  
Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.  
Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán mấy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Đương, và ngoài Bến-thũy, gần Annam và đưng quẻ Hãn-đĩ (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như này  
Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÙNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

CÓ BAN SÙNG đũ thờ và đũ kiem. BÍ.

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và CỜ NỮ-TRANG. Đẽ đũ tốt lại giá rẻ

Lạc-Châu muốn mua vật chĩ chi thì xin đẽ thư như vậy :  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 30 rue Cathala. - SAIGON.



TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thien hạ hằng nghe nói thường lúc gần ngủ bữa mà dùng vật thực đáng bỏ đường khi-lực mình đã hao tổn trong cơn làm việc.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-lôn muốn ăn uống lực bực thường thì chớ khà dùng những rượu khất vì đơn ra giá đời (aperitifs) (relates) và có nhiều khi tuy đời rất hủ mỹ chớ kỳ trung mọi đời khà lòn bại, đầu đau cũng có bản thì rượu ấy, hể thường uống nó thì bản lòn rượu ấy làm tiêu tan niềm địch (la manqueuse) trong bao tử rồi bản lòn làm cho mình thế bất trí kỳ vi.

Vì sao vậy?

Trước mỗi khà đồng hồ khi ngủ bữa mà dùng cơm thì chẳng nên uống thì rượu gì hết, cứ nóng:



MỘT LY BÉ RƯỢU QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dùng San Paolo (Espagne) đất, cứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây lưu này làm hực các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng với đường hạt-bà mà thêm vị đắng làm cho dễ uống, như lại thanh thảo, cần cho ai mà hực kén lưa cũng chẳng chớ dùng.

Phải nài

nơi liệm mình mua cái hực dán trên ve như vậy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bãi số 10, Saigon, rồi nóng thì, mà coi, thiết quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chư-lôn đau lì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bao bọt khó chia, biếng ăn thì chư-lôn hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén.

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nocard - SAIGON

KIM, VĂN, KIỆT, ông P. Trương-Vĩnh-Kỳ in lại rồi.

Không hình 1400: Có hình 2400: Tiền gửi 0210.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRÉS



Kính trình chư quý vị tôi có 40 TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MÚ THUNG TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC bằng đồng, chạm mạ bia đá cẩm thạch đá mã (pierres tombales), có đủ thứ con dấu là. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gửi thư cho tôi (b) tôi sẽ gửi catalogue cho coi vữa ý kiểu nào thì tôi hất lòng làm cho vữa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn v. cũng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA GRAVEUR 12, Rue Amiral-Duprè. - SAIGON

Advertisement for 'HAY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NAY' (Hay hỏi thứ hộp quẹt hiệu này) featuring an image of a matchbox and the text 'LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC' (Is the best than other things).

LỜI KHUYÊN (Conseil) Chẳng những là thuốc điều Dịa là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự đơn thuốc ấy một cách kỳ lưỡng, đến đời không còn một chút nhưu nào trong đó, nên hất nó đi đáng không hề bình hoạn. Bởi đó trong chư tôn ai mà biết lo ngừa bình hoạn ai hay sợ đau chứng mấy người ghiên thuốc thường bị, thì Thà mua thuốc điều Dịa mà hất dùng thêm thuốc khác. Có bán trong các tiệm hàng-xén và quán cà-phê.

Advertisement for 'PHẢI UỐNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐAM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX' (Must drink tonic medicine and cure eye disease, effective medicine is Elixir Tonic Antiglairieux) with an image of a bottle and text describing its benefits for eye health.

Advertisement for 'KHỎAN CHẤT THUY VICHY' (Mineral Water Vichy) featuring 'VICHY CÉLESTINS', 'VICHY GRANDE-GRILLE', and 'VICHY HOPITAL' with an image of a bottle and text describing the water's health benefits.

Advertisement for 'DĨA HÁT AN-NAM ĐẶC-KY CAO-MỄN-KHÁCH, LANGSA, vân vân' (Annam singing plate, special high-quality Langsa, etc.) featuring an image of a gramophone and text for 'Berthel, Charrière và Công-Ty'.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER. Certified insertion. Saigon, le 19. Vu pour légalisation de la signature. Saigon, le 19. Le Maire de la Ville de Saigon.